

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 6190 : 1999

Soát xét lần 1

**Ổ CẮM VÀ PHÍCH CẮM ĐIỆN DÙNG TRONG
GIA ĐÌNH VÀ CÁC MỤC ĐÍCH TƯƠNG TỰ –
KIỂU VÀ KÍCH THƯỚC CƠ BẢN**

Plugs and socket-outlets for household and similar purposes

Types and main dimensions

HÀ NỘI - 2008

Lời nói đầu

TCVN 6190 : 1999 thay thế cho TCVN 6190 : 1996;

TCVN 6190 : 1999 do Ban kỹ thuật tiêu chuẩn TCVN/TC/E1 Máy điện và khí cụ điện biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường ban hành.

Tiêu chuẩn này được chuyển đổi năm 2008 Từ Tiêu chuẩn Việt Nam cùng số hiệu thành Tiêu chuẩn Quốc gia theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 1/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 6190 : 1999

Soát xét lần 1

Ổ cắm và phích cắm điện dùng trong gia đình và các mục đích tương tự – Kiểu và kích thước cơ bản

Plugs and socket-outlets for household and similar purposes

Types and main dimensions

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này áp dụng cho ổ cắm và phích cắm điện có dòng điện danh định đến và bằng 16 A, điện áp danh định đến và bằng 250 V xoay chiều dùng trong gia đình và các mục đích sử dụng tương tự để nối các thiết bị điện vào hệ thống điện có điện áp tương ứng.

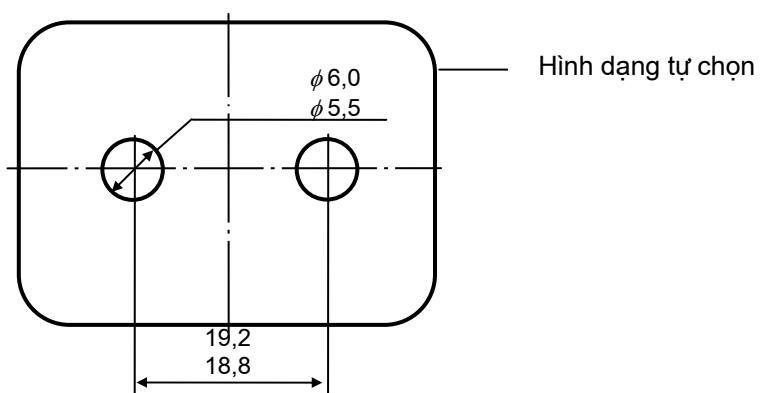
Tiêu chuẩn này không áp dụng cho các ổ cắm và phích cắm điện dùng cho các mục đích sử dụng đặc biệt.

2 Kiểu và kích thước cơ bản

Kiểu và kích thước cơ bản của ổ cắm phải phù hợp với các hình từ 1–1 đến 1–4.

Kiểu và kích thước cơ bản của phích cắm phải phù hợp với các hình từ 2–1 đến 2–4.

Kích thước tính bằng milimét



Hình 1–1 – Ổ cắm có hai lỗ cắm tròn, không có cực nối đất

Kích thước tính bằng milimét

